

Số: 131/NQ-HĐND

Quảng Ninh, ngày 09 tháng 12 năm 2022

NGHỊ QUYẾT

**Về việc thông qua chỉ tiêu bao phủ bảo hiểm y tế trên địa bàn
tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2022 - 2025**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH
KHÓA XIV - KỲ HỌP THỨ 12**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Bảo hiểm y tế (BHYT) năm 2008; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật BHYT năm 2014; Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của Luật BHYT;

Căn cứ Quyết định số 546/QĐ-TTg ngày 29/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao chỉ tiêu thực hiện bao phủ bảo hiểm y tế giai đoạn 2022-2025;

Xét Tờ trình số 5947/TTr-UBND ngày 22/11/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc giao chỉ tiêu thực hiện bảo hiểm y tế giai đoạn 2022 - 2025; Báo cáo thẩm tra số 162/BC-HĐND ngày 30 /11/2022 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua chỉ tiêu bao phủ bảo hiểm y tế trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2022 - 2025 như sau:

1. Chỉ tiêu bao phủ bảo hiểm y tế của tỉnh

- Năm 2022, tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt > 95,00%;
- Năm 2023, tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt \geq 95,25%;
- Năm 2024, tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt \geq 95,50%;
- Năm 2025, tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt \geq 95,75 %;

2. Chỉ tiêu bao phủ bảo hiểm y tế của các huyện, thị xã, thành phố (có phụ lục chi tiết kèm theo)

Điều 2: Nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu

1. Tập trung công tác lãnh đạo, chỉ đạo và nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò, ý nghĩa của bảo hiểm y tế.

Tăng cường công tác tuyên truyền thực hiện Nghị quyết 20-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về “Tăng cường công tác bảo vệ chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới” ; Kết luận số 92-KL/TW ngày 05 tháng 11 năm 2020 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 5 khóa XI về một số vấn đề chính sách xã hội giai đoạn 2012-2020; Luật Bảo hiểm y tế; Quyết định số 546/QĐ-TTg ngày 29 tháng 4 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ và các văn bản có liên quan nhằm nâng cao nhận thức trách nhiệm của các cấp ủy đảng, chính quyền, tổ chức, doanh nghiệp và nhân dân trong thực hiện chính sách pháp luật về bảo hiểm y tế; xác định rõ vị trí, vai trò trụ cột trong chính sách an sinh xã hội của bảo hiểm y tế, chính sách lớn thể hiện tính nhân văn sâu sắc được Đảng và Nhà nước đặc biệt quan tâm chỉ đạo, góp phần vào công tác bảo vệ chăm sóc sức khỏe nhân dân. Các tổ chức chính trị - xã hội nêu cao vai trò, trách nhiệm trong việc tuyên truyền vận động đoàn viên, hội viên tham gia bảo hiểm y tế.

Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo thực hiện chỉ tiêu bảo hiểm y tế toàn dân trong chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội 5 năm và hằng năm của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, huyện, xã. Xác định tăng tỷ lệ người tham gia bảo hiểm y tế là nhiệm vụ chính trị quan trọng của các cấp ủy, chính quyền từ tỉnh đến cơ sở. Chỉ đạo thành lập, kiện toàn, nâng cao chất lượng hoạt động của Ban chỉ đạo thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp trên địa bàn, đồng chí Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh làm Trưởng ban; chỉ đạo các Sở, ban, ngành có liên quan xây dựng kế hoạch và giải pháp triển khai thực hiện để đạt chỉ tiêu được giao.

Chỉ đạo, hướng dẫn các địa phương, đơn vị trong triển khai thực hiện chính sách pháp luật về bảo hiểm y tế cho những nhóm đối tượng theo quy định của Luật Bảo hiểm y tế. Tập trung thực hiện các giải pháp tăng tỷ lệ người tham gia, đảm bảo phát triển bền vững và hoàn thành chỉ tiêu bao phủ bảo hiểm y tế. Định kỳ hằng năm, tổ chức sơ kết, đánh giá kết quả thực hiện chỉ tiêu bao phủ bảo hiểm y tế trên địa bàn tỉnh.

2. Đổi mới công tác thông tin, truyền thông và tuyên truyền về bảo hiểm y tế

Công tác truyền thông là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu trong tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật về bảo hiểm y tế. Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật, thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm pháp luật, nâng cao nhận thức về bảo hiểm y tế, đề cao nghĩa vụ và quyền lợi của mọi người dân tham gia bảo hiểm y tế; kịp thời phát hiện những bất cập, yếu kém của chính sách bảo hiểm y tế và việc khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế để khắc phục và điều chỉnh.

Chú trọng đổi mới nội dung và hình thức tuyên truyền, bảo đảm tính phong phú, đa dạng phù hợp với từng nhóm đối tượng; nội dung tuyên truyền ngắn gọn, chính xác, dễ hiểu, tạo thuận lợi cho các nhóm đối tượng được tiếp cận đầy đủ thông tin về chính sách, pháp luật bảo hiểm y tế. Thường xuyên tổ chức tập huấn cho đội ngũ cộng tác viên, tuyên truyền trên mạng xã hội để

thích ứng với thời kỳ chuyển đổi số; nâng cao chất lượng, thời lượng các chương trình phát thanh, truyền hình, các ấn phẩm để đưa thông tin đến với người dân, nhất là người dân ở vùng núi, biên giới, hải đảo, vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh.

3. Nâng cao hiệu quả chất lượng khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế

Chỉ đạo ngành y tế, các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn tỉnh tiếp tục triển khai đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế và chất lượng dịch vụ y tế tại các cơ sở khám, chữa bệnh, đảm bảo quyền lợi người có thẻ bảo hiểm y tế. Tiếp tục củng cố và phát triển mạng lưới khám bệnh, chữa bệnh, đặc biệt là mạng lưới y tế cơ sở, đáp ứng nhu cầu khám bệnh, chữa bệnh tại các địa phương, nhất là vùng miền núi, biên giới, hải đảo của tỉnh.

Đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính và ứng dụng công nghệ thông tin trong liên thông, kết nối dữ liệu giữa các cơ quan có liên quan đến việc thực hiện chính sách bảo hiểm y tế nhằm minh bạch thông tin và nâng cao hiệu quả quản lý người tham gia, thụ hưởng chính sách bảo hiểm y tế để tạo điều kiện thuận lợi cho người khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế được thụ hưởng tốt các dịch vụ y tế; không ngừng nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh, giảm thời gian chờ đợi, bảo đảm quyền lợi, sự hài lòng của người bệnh khi đi khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế.

Thực hiện hiệu quả các đề án nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế; đổi mới cơ chế tài chính, thực hiện lộ trình điều chỉnh giá dịch vụ y tế theo hướng tính đúng, tính đủ giá dịch vụ y tế, thường xuyên nêu cao ý thức nghề nghiệp trong khám, chữa bệnh cho nhân dân.

Ngành y tế phối hợp với các sở, ngành có liên quan kịp thời xây dựng các giải pháp để thu hút nguồn nhân lực y tế nhằm đảm bảo nguồn nhân lực y tế về số lượng và chất lượng đáp ứng yêu cầu thực tiễn phục vụ công tác khám bệnh, chữa bệnh của nhân dân; rà soát cơ sở vật chất, chất lượng chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân tại các Trạm y tế, nhất là trạm y tế tại vùng miền núi, biên giới, hải đảo của tỉnh, tạo điều kiện đảm bảo cho mỗi người dân đều được quản lý, chăm sóc, tiếp cận các dịch vụ y tế cơ bản có chất lượng tốt.

4. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về bảo hiểm y tế và Quản lý Quỹ bảo hiểm y tế

Các cấp chính quyền từ tỉnh đến cơ sở trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình thực hiện chức năng quản lý nhà nước về bảo hiểm y tế, đảm bảo phát triển bền vững người tham gia bảo hiểm y tế và quyền lợi hợp pháp, chính đáng của người dân về bảo hiểm y tế.

Chỉ đạo việc xây dựng quy chế phối hợp giữa Bảo hiểm xã hội với các sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị trong việc thực hiện chỉ tiêu bảo hiểm y tế giai đoạn 2022 - 2025, thiết thực và hiệu quả. Phân công rõ trách nhiệm của từng Sở, ngành, đơn vị, địa phương gắn với trách nhiệm người đứng đầu. Phối

hợp chặt chẽ về trách nhiệm, quyền hạn trong quản lý bảo hiểm y tế ở các cấp; giữa cơ quan quản lý nhà nước về bảo hiểm y tế với cơ quan quản lý Quỹ bảo hiểm y tế; giữa Quỹ bảo hiểm y tế theo ngành dọc với quản lý nhà nước và đội ngũ cán bộ bảo hiểm y tế tại các địa phương; giữa cơ quan cung ứng dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế với cơ quan quản lý bảo hiểm y tế và quản lý Quỹ bảo hiểm y tế.

Phối hợp thực hiện trong công tác thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật bảo hiểm y tế về đóng bảo hiểm y tế tại các cơ quan, đơn vị, tổ chức sử dụng lao động. Thường xuyên trao đổi, cung cấp thông tin về người lao động, tiền lương của doanh nghiệp đóng trên địa bàn để rà soát và xử lý nghiêm tình trạng trốn đóng, nợ đóng bảo hiểm y tế; thực hiện rà soát, đánh giá những khó khăn, vướng mắc và bất cập trong thời gian thực hiện để kịp thời bổ sung các giải pháp triển khai thực hiện trong thực tiễn. Xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm pháp luật bảo hiểm y tế bắt buộc cho người lao động, việc sử dụng bảo hiểm y tế tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế để kịp thời phát hiện và có biện pháp ngăn ngừa hiện tượng lạm dụng hoặc trục lợi từ bảo hiểm y tế để xây dựng tính bền vững của Quỹ bảo hiểm y tế.

Thường xuyên chỉ đạo công tác đào tạo, nâng cao chất lượng chuyên môn, nghiệp vụ và năng lực tham mưu, quản lý nhà nước cho đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý bảo hiểm y tế và quản lý Quỹ bảo hiểm y tế; ứng dụng công nghệ thông tin để hoàn thiện công tác quản lý người tham gia bảo hiểm y tế, quản lý Quỹ bảo hiểm y tế.

5. Huy động nguồn lực để tổ chức thực hiện đồng bộ, hiệu quả các chính sách về bảo hiểm y tế

Các cấp chính quyền từ tỉnh tới cơ sở khi xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm và 5 năm của địa phương cần tính toán, xác định chỉ tiêu về dân số tham gia bảo hiểm y tế để bố trí nguồn ngân sách kết hợp với việc huy động thêm từ nguồn ngoài ngân sách để hỗ trợ các đối tượng khó khăn trong xã hội tham gia bảo hiểm y tế để tổ chức hiệu quả các chính sách về bảo hiểm y tế đảm bảo hoàn thành chỉ tiêu Nghị quyết đề ra.

Căn cứ khả năng cân đối ngân sách tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các sở, ngành, đơn vị và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố phối hợp nghiên cứu tổng thể các giải pháp xây dựng cơ chế chính sách hỗ trợ để bố trí ngân sách địa phương và huy động mọi nguồn lực để hỗ trợ thêm cho người dân tham gia bảo hiểm y tế, nhất là các đối tượng thuộc hộ gia đình nghèo, cận nghèo, mới thoát nghèo; hộ gia đình nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình; người sinh sống trên địa bàn các xã, thôn mới thoát khỏi vùng khó khăn, đặc biệt khó khăn; hỗ trợ cho các đối tượng khác trên địa bàn thuộc quyền quản lý; học sinh, sinh viên để tăng tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế của các đối tượng này.

6. Tăng cường sự phối hợp chặt chẽ đồng thời phân công cụ thể nhiệm vụ của các sở, ban, ngành trong triển khai thực hiện đảm bảo rõ việc, rõ trách nhiệm:

a) Sở Y tế:

- Chỉ đạo các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trên phạm vi toàn tỉnh tiếp tục triển khai các giải pháp nâng cao chất lượng khám bệnh, chữa bệnh, tinh thần, thái độ phục vụ người tham gia bảo hiểm y tế; đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin, cải tiến quy trình thanh toán khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế, đảm bảo thuận lợi khi người tham gia bảo hiểm y tế tăng.

- Kịp thời hướng dẫn, tháo gỡ vướng mắc hoặc kiến nghị tháo gỡ nếu vượt quá thẩm quyền trong quá trình tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật về bảo hiểm y tế nhằm mở rộng, phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm y tế.

- Chủ trì, phối hợp với Bảo hiểm xã hội tỉnh định kỳ hằng năm tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá việc thực hiện chỉ tiêu bao phủ bảo hiểm y tế trên địa bàn tỉnh.

b) Bảo hiểm xã hội tỉnh:

- Chịu trách nhiệm về việc mở rộng tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế; tổ chức triển khai thực hiện và phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm y tế.

- Chủ động tham mưu, đề xuất với cấp có thẩm quyền về những giải pháp, cơ chế, chính sách để phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm y tế, đóng bảo hiểm y tế và tổ chức triển khai thực hiện.

- Triển khai hệ thống mạng lưới tổ chức dịch vụ làm đại lý thu bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế phù hợp với quy định của Luật bảo hiểm y tế, cải cách thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi nhất để người dân tham gia bảo hiểm y tế.

- Chỉ đạo, giám sát, kiểm tra, đôn đốc bảo hiểm xã hội các địa phương tổ chức triển khai thực hiện các giải pháp phát triển đối tượng tham gia; mở rộng tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế.

c) Sở Tài chính:

- Bố trí đầy đủ, kịp thời ngân sách để đóng, hỗ trợ mức đóng bảo hiểm y tế theo quy định.

- Phối hợp với các sở, ngành có liên quan xây dựng và ban hành cơ chế, chính sách tham gia bảo hiểm y tế đối với các đối tượng do ngân sách nhà nước đóng, hỗ trợ đóng bảo đảm ổn định để có kế hoạch cân đối ngân sách trung và dài hạn.

d) Sở Giáo dục và Đào tạo:

- Chỉ đạo xây dựng kế hoạch, giải pháp thực hiện bảo hiểm y tế cho học sinh, sinh viên, đảm bảo đến năm 2023 có 100% học sinh, sinh viên tham gia bảo hiểm y tế.

- Phối hợp với Bảo hiểm xã hội tỉnh tăng cường thông tin, truyền thông, vận động học sinh, sinh viên tham gia bảo hiểm y tế, nhất là sinh viên.

- Đưa tiêu chí học sinh, sinh viên tham gia bảo hiểm y tế vào tiêu chí đánh giá xếp loại, thi đua hàng năm của các cơ sở giáo dục, đào tạo.

đ) Sở Lao động - Thương binh và Xã hội:

- Phối hợp các sở, ngành xây dựng cơ chế, chính sách ổn định giai đoạn 2022 - 2025 cho nhóm đối tượng do ngân sách nhà nước hỗ trợ đóng.

- Phối hợp với triển khai các giải pháp đảm bảo đến năm 2023 có 100% đối tượng học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp tham gia bảo hiểm y tế.

Điều 3. Hội đồng nhân dân tỉnh giao

1. Ủy ban nhân dân tỉnh chịu trách nhiệm tổ chức triển khai, thực hiện nghị quyết đảm bảo hoàn thành chỉ tiêu Nghị quyết đề ra. Giám đốc Sở Y tế, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm toàn diện trong chỉ đạo, tổ chức thực hiện. Chú trọng công tác kiểm soát, thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện nghị quyết. Định kỳ hằng năm, tổ chức sơ kết, đánh giá kết quả thực hiện chỉ tiêu bao phủ bảo hiểm y tế toàn dân trên địa bàn tỉnh.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các ban, các tổ và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ninh Khoá XIV, Kỳ họp thứ 12 thông qua ngày 09 tháng 12 năm 2022 và có hiệu lực từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- UBTV Quốc hội, Chính phủ (b/c);
- Ban CTĐB của UBTV Quốc hội;
- Các bộ, ngành: Tài chính, LĐ-TB&XH, Tư pháp; Bảo hiểm xã hội Việt Nam;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh khóa XIV;
- Các ban xây dựng Đảng và VP Tỉnh ủy;
- UBMTTQ tỉnh và các tổ chức CT-XH tỉnh;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành của tỉnh;
- TT.HĐND, UBND các huyện, TX, TP;
- Trung tâm Truyền thông tỉnh;
- Lưu VT, VX1.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Xuân Kỳ